

Bản án số: 19/2020/HSPT

Ngày: 19/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Đào

- **Các Thẩm phán:** Ông Bùi Đình Thông

Bà Trương Thị Lệ Thu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thúy Hạnh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Quỳnh Lê- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 141/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Tiến T, Nguyễn Tiến D và Hồ Văn Q, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HSST ngày 22-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

- **Bị cáo kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Nguyễn Tiến T**; tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 20/12/1964 tại xã Kỳ Tân, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Xuân Dục, xã Kỳ Tân, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T (còn gọi là Nguyễn T, đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (còn có tên gọi khác là Nguyễn Thị T); Vợ: Tăng Thị O; Con: 3 đứa (đứa lớn nhất sinh năm 1989, đứa nhỏ nhất sinh năm 1995); Tiền án: Bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 08 tháng tù, phạt tiền 5.000.000đ về tội “Đánh bạc” (theo bản án số 97/2017/HSPT ngày 31/08/2017); Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội “Chống người thi hành công vụ” (theo Bản án số 07 ngày

16/06/1992); Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Tiến D**; tên gọi khác: Nguyễn Văn D

Sinh ngày: 01/11/1972 tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Trung Tiên, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Duy N và bà Hồ Thị M; Vợ: Nguyễn Thị C; Con: 05 đứa (đứa lớn nhất sinh năm 1994, đứa nhỏ nhất sinh năm 2008); Tiền án: Bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 10 tháng tù, phạt tiền 5.000.000đ về tội “Đánh bạc” (theo bản án số 97/2017/HSPT ngày 31- 08 – 2017); Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng, phạt tiền 10.000.000đ về tội “Đánh bạc” (theo Bản án số 12/HSST ngày 09/06/2010); Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Họ và tên: **Hồ Văn Q**; tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 01/01/1966 tại xã Kỳ Hải, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Bắc Sơn Hải, xã Kỳ Hải, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Văn L (đã chết) và bà Trương Thị C (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T; Con: 05 đứa (đứa lớn nhất sinh năm 1986, đứa nhỏ nhất sinh năm 1995); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng, phạt tiền 5.000.000đ về tội “Đánh bạc” (theo bản án số 05/2017/HSST ngày 14/04/2017, quá trình chấp hành án được giảm thời gian thử thách án treo 03 tháng, đương nhiên được xóa án tích từ ngày 14/03/2019; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị cáo không kháng cáo*: Đặng Văn N; địa chỉ: Thôn Thuận Châu, xã Kỳ Châu, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Cháu Đặng Minh Đ (con trai của bị cáo Nhất); sinh ngày: 14 -05- 2005; Nơi cư trú: Thôn Thuận Châu, xã Kỳ Châu, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

Người giám hộ cho cháu Đặng Minh Đ: Chị Nguyễn Thị O(mẹ của cháu Đ, vợ của bị cáo Nhất); Nơi cư trú: Thôn Thuận Châu, xã Kỳ Châu, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ00 phút ngày 19/04/2019, Nguyễn Tiến D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DREAM, biển kiểm soát 38K2 – 7806 đến nhà Đặng Văn N ở thôn Thuận Châu, xã Kỳ Châu, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh để thăm Nhất vừa đi điều trị tai biến não về. Khi đến ngã ba đường Quốc lộ 1A giao nhau với đường Quốc lộ 12C thuộc địa bàn phường Sông Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì D gặp Nguyễn Tiến T đang chờ để lấy phụ tùng máy gạt gửi từ xe buýt, cả hai vào ngồi uống nước tại một quán vỉa hè gần đó. Ngồi uống nước một lúc, D đi xuống nhà Đặng Văn N còn T vẫn ngồi chờ tại quán để lấy phụ tùng. Khoảng 5 phút sau, do xe buýt chưa về kịp nên T bắt taxi xuống nhà Đặng Văn N để cùng D thăm Nhất. Khi đến nhà Nhất chỉ có chị Nguyễn Thị O là vợ của Nhất ở nhà nên D và T vào nhà chờ Nhất về. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì Nhất về nhà, Nhất nói với D và T: “Lâu anh em không gặp nhau ta làm hồi phỏm cho vui”, D và T đồng ý. Sau đó, Nhất dùng điện thoại di động NOKIA màu đen gắn sim số 0986.882.152 gọi vào số điện thoại 0387.371.098 của Hồ Văn Q rủ Q lên nhà Nhất đánh bạc và được Q đồng ý. Nhất bảo con trai là cháu Đặng Minh Đ đi mua hai bộ bài tú lơ khơ, sau khi mua bài về thì Đ đi chơi và vợ Nhất là chị Nguyễn Thị O cũng đi chợ. Khoảng 15 phút sau, Hồ Văn Q đi xe taxi đến nhà Nhất rồi cả bốn người vào phòng khách. Nhất lấy một tấm chăn mỏng màu tím đỏ trải xuống sàn nhà và lấy một bộ bài tú lơ khơ do Đ mua về để đánh bạc. Tất cả thống nhất đánh bằng hình thức “Phỏm” với luật chơi như sau: Dùng 52 quân bài trong bộ bài tú lơ khơ, trên các quân bài có số hoặc chữ, các quân bài có chữ A, J, Q, K được quy ước tương ứng với các số tự nhiên lần lượt là 1,11,12,13. Bộ bài đó được chia đều cho 4 người, mỗi người 09 quân bài, còn người chia bài được 10 quân, tất cả cùng giấu kín số bài được chia trên tay mình. Số bài thừa được đặt úp giấu kín ở giữa chiếu bạc gọi là “Nọc”. Sau khi chia bài xong, người chia bài đánh 01 quân bài đầu tiên cho người kế tiếp, lật ngửa quân bài đã đánh cho 04 người nhìn thấy. Người kế tiếp nếu “ăn” được lá bài đó thì nhặt lên cầm trên tay mình, nếu không “ăn” được thì để nguyên lá bài đó ở chiếu bạc và bốc 01 quân bài trong “Nọc” cầm lên tay mình, sau đó đánh cho người kế tiếp nữa 01 quân bài, cứ như vậy đến khi người thứ tư đánh thì kết thúc lượt đánh thứ nhất, chuyển sang lượt đánh thứ hai, tiếp đến lượt đánh thứ ba, thứ tư... cho đến khi số bài trong “Nọc” hết thì ván bài kết thúc. Lúc này tất cả phải hạ ngửa bài để tính điểm, xác định T, thua. Ai có tổ hợp từ 3 quân bài trở lên cùng số nhưng khác chất(bích, chuân, rô, cơ) hoặc có tổ hợp từ 3 quân bài trở lên cùng chất khác số nhưng các số lại nằm trong một dãy số tự nhiên liên tiếp thì những tổ hợp đó được gọi là “Phỏm”.

“Phỏm” được loại ra không tính điểm, còn những quân bài không tạo thành “Phỏm” sẽ được tính điểm bằng cách cộng số của các quân bài lại. Sau khi cộng điểm xong, ai ít điểm nhất sẽ được xếp thứ nhất và là người T cuộc, những người còn lại được xếp về theo thứ tự hai, ba, bốn căn cứ theo thứ tự điểm số tăng dần. Trường hợp có hai người bằng điểm nhau thì người đánh sau sẽ thua người đánh trước. Khi kết thúc ván bài mà ai không có “Phỏm” thì gọi là “Cháy”, ai có 3 “Phỏm” thì gọi là “Ù”. Trong quá trình đánh nếu chưa hết số bài trong “Nọc” mà có người “Ù” thì ván bài cũng kết thúc ngay mà không cần phải đợi hết số bài trong “Nọc”. Những người về thứ hai, ba, bốn phải trả cho người về thứ nhất số tiền lần lượt là 50.000đ, 100.000đ và 150.000đ. Nếu có người “Cháy” thì người “Cháy” phải trả cho người về thứ nhất 200.000đ. Nếu có người “Ù” thì ba người còn lại phải trả mỗi người 250.000đ cho người “Ù”. Ngoài ra, trong quá trình đánh mà người nào bị ăn 01 quân bài thì phải trả cho người “ăn” 50.000đ, bị “ăn” quân thứ 2 thì phải trả cho người “ăn” thêm 100.000đ nữa, bị ăn “ăn” quân thứ 3 thì “Ù đền” và người bị ăn 3 quân bài phải trả cho người “Ù đền” 700.000đ, những người còn lại không phải trả. Khi đánh lượt cuối cùng (gọi là chốt hạ) mà còn bị ăn thì người bị “ăn” quân bài chốt phải trả cho người ăn số tiền 100.000đ.

Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, trong lúc đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện K phát hiện, lập biên bản sự việc thu giữ trên chiếu bạc 3.550.000đ tiền mặt; trong người Nguyễn Tiến T 4.100.000đ; trong người Hồ Văn Q 01 chiếc ví da màu đen bên trong có 3.500.000đ; trong người Nguyễn Tiến D 01 chiếc ví da màu đen hãng DSG Fashion series bên trong có 600.000đ. Tổng số tiền thu giữ là 11.750.000 đồng.

Tại Bản án số 35/2019/HSST ngày 22-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh đã tuyên bố: Các bị cáo Đặng Văn N, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Tiến D và Hồ Văn Q phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt Nguyễn Tiến T 9 (chín) tháng tù, Nguyễn Tiến D 8 (tám) tháng tù, Hồ Văn Q 7 (bảy) tháng tù; xử phạt Đặng Văn N 11 (mười một) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 22 (hai mươi hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 30/10/2019 bị cáo Hồ Văn Q, ngày 31/10/2019 bị cáo Nguyễn Tiến T, bị cáo Nguyễn Tiến D kháng cáo Bản án với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Tiến T, Nguyễn Tiến D tự nguyện rút đơn kháng cáo; bị cáo Hồ Văn Q vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Tiến T, Nguyễn Tiến D; sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Q. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HSST ngày 22-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Tiến T, Nguyễn Tiến D rút đơn kháng cáo. Xét việc rút đơn của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Tiến T, Nguyễn Tiến D.

[2] Bị cáo Hồ Văn Q tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như án sơ thẩm đã tuyên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó có căn cứ khẳng định Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HSST ngày 22-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh đã tuyên đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Q: Cấp sơ thẩm cho bị cáo hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu mới: Giấy xác nhận của Công an huyện K ngày 04/11/2019 về việc cung cấp thông tin tố giác tội phạm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình vì vậy được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Ăn năn hối cải” quy định điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và “người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS, HĐXX thấy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến T, Nguyễn Tiến D, Hồ Văn Q không phải chịu án phí HSPT.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, đ khoản 1 Điều 355, Điều 348, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Tiến T, Nguyễn Tiến D.

Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Q. Sửa bản án hình sự sơ thẩm 35/2019/HSST ngày 22-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh về hình phạt đối với bị cáo Hồ Văn Q.

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Văn Q 4 (bốn) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án: các bị cáo Nguyễn Tiến T, Nguyễn Tiến D và Hồ Văn Q không phải chịu án phí HSPT.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND, VKS, Công an huyện K
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA huyện K
- Những người TGTT;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Đào

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Đ Quang Trương Thị Lệ Thu

Nguyễn Thị Bích Đào

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Đ Quang Nguyễn Thị Bích Đào

Trần Hồng Hải